

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 116/2024/HS-PT
Ngày: 06 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Trúc Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2024/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024, đối với các bị cáo Hà Quốc H, Lý Hải V; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố C M, tỉnh Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Hà Quốc H, sinh năm: 1988, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp 8, xã T T, thị xã G R, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Hoàng Nam (chết) và bà: Nguyễn Kiều Hận; vợ: Lục Kim CHền (đã ly hôn); con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cầm đi khởi nơi cư trú ngày 30/5/2024; bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Họ và tên: Lý Hải V, sinh năm: 1990, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 5, phường 1, thành phố C M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Thanh Hải (chết) và bà: Trần Thị Thúy Phượng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cầm đi khởi nơi cư trú ngày 30/5/2024; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (không triệu tập):

1. Họ và tên: Phạm Minh H1, sinh năm: 1992, tại Hện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp T V B, xã T H Tây, huyện P T, tỉnh Cà Mau.

2. Họ và tên: Đặng Hoàng D, sinh năm: 2003, tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Khóm 1, phường T P, thị xã B M, tỉnh Vĩnh Long.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Ông Ong Thanh N, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Ấp M Đ, xã T T, huyện C N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 15/3/2024, Hà Quốc H, Phạm Minh H1, Đặng Hoàng D cùng uống cà phê tại Phường 5, thành phố C M. Do biết Lý Hải V đang lái xe chở thuê tôm thẻ công nghiệp của Ong Thanh N từ hầm tôm công nghiệp thuộc ấp Truyền Huân, xã Hàm Rồng, Hện Năm Căn, tỉnh Cà Mau đến Công ty Huỳnh Thịnh thuộc ấp Cây Trâm, xã Định Bình, thành phố C M. H rủ H1 và D lấy trộm tôm do V chở thuê cho N, được H1 và D đồng ý. H gọi điện thoại cho V bàn lấy trộm tôm, được V đồng ý.

H thuê xe ô tô biển số 69A-139.64, điều khiển chở H1 và D đi hướng Cái Nước đón xe của V chở tôm lên. Trên đường đi, cả 3 ghé tiệm tạp hóa mua 02 cái rổ màu đỏ, 01 kg bọc nylon màu đen và ghé tiệm khác mua 01 cây khóa lục giác để mở ổ khóa của thùng xe tải. Chuẩn bị công cụ đầy đủ, cả 3 ghé quán cà phê vắng chờ xe tải của V để thực hiện việc lấy trộm tôm. H điện thoại cho V nói khi nào chở tôm đi điện thoại cho H biết. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, V điện thoại cho H biết xe chở tôm đang trên đường đi. H kêu V chạy xe tải vào cầu Ban Lên thuộc ấp Hòa Trung, xã Hòa Thành, thành phố C M đậu dưới chân cầu để lấy trộm tôm. H điều khiển xe ô tô chở H1 và D chạy theo sau xe tải của V.

Đến điểm hẹn, H1 và D xuống xe cầm rổ, bọc và khóa lục giác để mở cửa thùng xe tải lấy trộm tôm. H đậu xe ô tô ra phía ngoài để canh giới. H1 và D dùng khóa lục giác mở khóa ổ khóa của thùng xe tải. H1 mở seal niêm phong và mở cửa bên hông xe tải. H1 và D lên thùng xe tải dùng rổ lấy trộm tôm trong phi nhựa để vào bọc nylon đã chuẩn bị sẵn, tổng cộng là 308 kg tôm thẻ. V đứng bên hông xe tải tiếp cHển số tôm lấy trộm xuống đất, sau đó điều khiển xe tải đến Công ty Huỳnh Thịnh.

Sau khi trộm được tôm, H1 và D liên hệ H chạy xe ô tô đến đón. Do xe ô tô của H không chở hết 05 bọc tôm vừa trộm được nên H1 điện thoại thuê Hứa Hồng Thuận chạy xe tải biển số 69C-077.85 đến chở 05 bọc tôm về nhà nghỉ Xuân Như thuộc ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố C M để H1 và D cất giấu tại bãi giữ xe cách nhà nghỉ khoảng 100 mét.

Khoảng 07 giờ 30 phút 16/4/2024, H1 tiếp tục thuê Thuận dùng xe tải chở 05 bọc tôm đến Công ty Huỳnh Thịnh bán. Huỳnh Thanh Ngoãn nhân viên Công ty Huỳnh Thịnh kiểm tra tôm phát hiện giống tôm của Ông N bán cho Công ty. Ngoãn báo cho Huỳnh Văn Tới trình báo Công an xã Định Bình, thành phố C M tạm giữ số tôm thẻ H cùng đồng phạm lấy trộm của N và một miếng nhựa màu đen dùng để hàn cột Oxi (thu bên trong lô tôm trên).

Ngày 19/3/2024, Công an xã Định Bình tạm giữ của H 02 rổ nhựa màu đỏ và 05 bọc nylon màu đen. Ngày 10/4/2024, Phạm Minh H1 giao nộp cho Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an thành phố C M một thanh kim loại màu trắng dùng để mở ổ khóa có cạnh lục giác hiệu Rebel CR-V 8 mm. Ngày 03/5/2024, Ong Thanh N giao nộp một miếng nhựa màu đen chiều dài 12 cm. Ngày 05/5/2024, Hà Quốc H giao nộp một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0944600666; Lý Hải V giao nộp một điện thoại di động có gắn sim số 0941441852. Ngày 06/5/2024, Hứa Hồng Thuận giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C M ba thùng xốp màu vàng kích thước 50cm x 70cm x 45cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 42 ngày 13/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C M kết luận: 308 kg tôm thẻ loại 41 – 43 con/kg có giá trị là 35.112.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố C M, quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hà Quốc H 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lý Hải V 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt Phạm Minh H 07 tháng tù, Đặng Hoàng D 07 tháng tù; tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, bị cáo Lý Hải V kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, bị cáo Hà Quốc H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hà Quốc H và Lý Hải V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Quốc H và Lý Hải V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố C M, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các bị cáo Hà Quốc H, Lý Hải V thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với những chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Lúc 06 giờ 30 phút ngày 15/3/2024, biết Lý Hải V lái xe tải chở thuê tôm công nghiệp cho Ong Thanh N, Hà Quốc H chủ động bàn với Phạm Minh H1 và Đặng Hoàng D tổ chức lấy trộm tôm của N. H gọi điện thoại rủ V cùng tham gia được V đồng ý. H kêu V chạy xe chở tôm đến khu vực cầu Ban Lén thuộc ấp Hòa Trung, xã Hòa Thành, thành phố C M nơi vắng người dùng dụng cụ chuẩn bị sẵn mở khóa thùng xe tải lấy trộm 308 kg tôm thẻ cất giấu đến sáng hôm sau mang đi bán tại Công ty Huỳnh Thịnh bị phát hiện bắt giữ. Theo Kết luận định giá số 42 ngày 13/5/2024, 308 kg tôm thẻ loại từ 41 đến 43 con/kg có giá trị 35.112.000 đồng.

[2] Hành vi của các bị cáo Hà Quốc H, Lý Hải V cùng đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, chiếm đoạt trái pháp luật tài sản của bị hại N giá trị 35.112.000 đồng. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật hình sự mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nên các bị cáo phải bị pháp luật xử lý và chịu hình phạt của pháp luật. Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố C M xử phạt các bị cáo Hà Quốc H, Lý Hải V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo nhận thấy: Vụ án có đồng phạm, do nhiều người thực hiện nhưng là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo H là người giữ vai trò chính là khởi xướng, rủ rê, chỉ đạo các bị cáo khác cùng thực hiện tội phạm. Bị cáo V là đồng phạm với vai trò trực tiếp giúp sức thực hiện tội phạm. Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp. Bên cạnh đó, án sơ thẩm xác định các bị cáo có người thân có công với cách mạng, nên có áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Từ đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo H là 01 năm tù, cao hơn hình phạt các bị cáo còn lại, xử phạt bị cáo V 06 tháng tù thấp nhất so với các bị cáo trong vụ án là đúng với tính chất, vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo. Việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là cần thiết; đảm bảo tính răn đe, nghiêm trị và giáo dục phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa bị cáo H không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, bị cáo V có được bị hại xin giảm nhẹ nhưng như phân tích trên, án sơ thẩm đã có áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và mức hình phạt của bị cáo là nhẹ nhất trong các đồng phạm nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Cần giữ nguyên hình phạt án sơ thẩm đã xử đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Quốc H và Lý Hải V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2024/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố C M, tỉnh Cà Mau về phần hình phạt đối với bị cáo Hà Quốc H và Lý Hải V.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Quốc H 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lý Hải V 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2035/UBTVQH14 ngày 30/12/2035 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hà Quốc H phải chịu 200.000 đồng; bị cáo Lý Hải V phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Tp.C M;
- Công an thành phố C M;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.C M;
- Chi cục THADS Tp.C M;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trần Trọng Nhân